

Bản án số: 06/2026/HS-ST
Ngày 22-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Ngọc Quý

Bà Dương Thị Cúc

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Bích Liên, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nông Thị Nhung và ông Lâm Văn Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị T, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1993; tại xã B, tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số: 020193008395; cấp ngày: 20/11/2024; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã B, tỉnh Lạng Sơn; trình độ **học vấn**: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông Hoàng Văn L (đã chết), con bà Nông Thị Đ, sinh năm 1956; chồng: Không; con: có 03 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 202**1**; tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 15/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, xử phạt 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, phải chịu án phí 200.000 đồng; tháng 8/2020, chấp hành xong án phí, ngày 10/6/2025 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại **Phân** trại tạm giam Bình Gia từ ngày 01/8/2025 đến ngày 12/11/2025 điều chuyển đến Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Lục Thị V, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1996; tại xã B, tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số: 020196002037; cấp ngày: 10/10/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, tỉnh Lạng Sơn; trình độ **học vấn**: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông Lục Văn C, sinh năm 1964 (đã chết), con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1971; chồng: Lâm Văn T, sinh năm 1998; con: Có 02 người con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Bị cáo chưa kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật lần nào.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại **Phân** trại tạm giam Bình Gia từ ngày 04/8/2025 đến ngày 12/11/2025 điều chuyển đến Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Hoàng Xuân D, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn N, xã B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

2. Anh Chu Quyết T, sinh ngày 1995; địa chỉ: Tổ 3, phường Q, tỉnh T. Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

3. Chị Nguyễn Thị Linh T, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ 3, phường Q, tỉnh T. Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người làm chứng:* Chị Lộc Bích D. Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Cán bộ, chiến sỹ đang công tác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn:

1. Ông Hoàng Văn P. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Ông Hoàng Trọng V. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

3. Ông Hoàng Văn K. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 00 phút ngày 01/8/2025, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã B, tỉnh Lạng Sơn tuần tra nghiệp vụ tại khu vực thôn 6B, xã B, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Hoàng Xuân D, sinh năm 1985, trú tại thôn N, xã B, tỉnh Lạng Sơn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12B1-133.51 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành dừng xe, kiểm tra hành chính phát hiện tay trái của Hoàng Xuân D cầm một gói nilon màu đỏ, bên trong chứa 01 hộp phấn viết bảng, bên trong hộp phấn có gói giấy vệ sinh quấn băng dính đen chứa chất tinh thể màu hồng nghi là ma túy. Hoàng Xuân D khai mua với Hoàng Thị T, sinh năm 1993, trú tại thôn T, xã B, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng.

Quá trình điều tra, và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau: Khoảng đầu tháng 7/2025, Lục Thị V, sinh năm

1996, trú tại thôn N, xã T, tỉnh Lạng Sơn và Hoàng Thị T bàn bạc với nhau về việc mua ma túy tổng hợp (ma túy đá) về để sử dụng và bán kiếm lời, số tiền lời từ việc bán ma túy sẽ chia đôi. Do trước đây Lục Thị V đi làm thuê tại tỉnh Thái Nguyên có quen biết với một người tên “T1” (không rõ họ, năm sinh) sinh sống tại tỉnh Thái Nguyên, Lục Thị V biết “T1” có ma túy đá bán. Lục Thị V sử dụng điện thoại di động của Lục Thị V lắp sim số 0968.023.587 gọi đến số 0977.535.080 cho “T1” hỏi mua ma túy đá với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) thì được “T1” đồng ý. “Tiến” bảo Lục Thị V chuyển khoản cho “T1” số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng). Ngày 17/7/2025, Hoàng Thị T chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) từ số tài khoản 8410281007893 Ngân hàng Agribank của Hoàng Thị T đến số tài khoản 035000914170 Ngân hàng Vietcombank của Lục Thị V để Lục Thị V chuyển tiền mua ma túy. Sau đó, Lục Thị V chuyển khoản 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng), trong đó có 200.000 đồng là tiền của Lục Thị V cho “T1” qua số tài khoản 0938872982 của ngân hàng số CAKE của VPBank, chủ tài khoản tên “NGUYEN THI LINH TRANG”. Lục Thị V gửi số điện thoại của Hoàng Thị T để “Tiến” tự liên hệ gửi ma túy. Khoảng ba đến bốn ngày sau, vào buổi chiều tối có số điện thoại lạ gọi điện đến bảo Hoàng Thị T ra lấy hàng gửi từ Thái Nguyên đến. Hoàng Thị T ra ngoài đường nhận thì được một người lái xe ô tô con tiện chuyến (không nhớ biển số và đặc điểm xe), lái xe đeo khẩu trang, đội mũ lưỡi chai đưa cho Hoàng Thị T một hộp giấy nhỏ bằng bìa cát tông dán băng dính bên ngoài, Hoàng Thị T mang vào nhà mở hộp giấy ra thì thấy có một gói nhỏ được bọc bằng băng dính đen, Hoàng Thị T mở băng dính ra thì thấy bên trong có một túi zip diện 04cm x 06cm, bên trong có ma túy tổng hợp (ma túy đá), một viên ma túy tổng hợp (ngựa) màu hồng, hai túi zip diện 1,5cm x 2,5cm bên trong không có gì. Sau đó Hoàng Thị T gói lại số ma túy trên và cất vào tủ trong phòng ngủ của Hoàng Thị T. Khoảng hai đến ba hôm sau Lục Thị V đến nhà Hoàng Thị T. Hoàng Thị T lấy hộp giấy đựng ma túy từ trong tủ ra cho Lục Thị V. Hoàng Thị T lấy kéo màu vàng nâu có sẵn trong phòng ngủ cắt ống hút bằng nhựa để chia ma túy rồi đưa cho Lục Thị V, Lục Thị V nghiền vụn viên ma túy tổng hợp (ngựa) màu hồng ra trộn với ma túy tổng hợp (đá) rồi đổ một phần vào hai túi zip nhỏ diện 1,5cm x 2,5cm mỗi túi một ít ma túy. Lục Thị V lấy một túi nhỏ ma túy mang về sử dụng. Hoàng Thị T cất túi còn lại đi để bán kiếm lời. Còn phần ma túy tổng hợp (đá, ngựa) còn lại ở trong túi zip diện 04cm x 06cm thì Hoàng Thị T để lại để tự sử dụng cho bản thân, hút xong Hoàng Thị T mang dụng cụ sử dụng ma túy ra ngoài đường vứt vào thùng rác.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/7/2025, Hoàng Xuân D gọi Zalo cho Hoàng Thị T hỏi mua 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) ma túy. Hoàng Thị T đồng ý. Hoàng Xuân D đến cửa hàng tạp hoá của Lộc Bích D, sinh năm 1977, trú tại thôn N, xã B, tỉnh Lạng Sơn nhờ Lộc Bích D chuyển số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) đến tài khoản ngân hàng Agribank số 8410281007893 của Hoàng Thị T. Hoàng Xuân D chụp ảnh màn hình nội dung chuyển tiền và gửi qua Zalo cho Hoàng Thị T. Sau đó Hoàng Xuân D sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, biển kiểm soát 12B1-133.51 đăng ký tên Hoàng Xuân D đi đến nhà của Hoàng Thị T tại thôn T, xã B để lấy ma túy. Hoàng Thị

T nhắn tin Zalo bảo Hoàng Xuân D đến chỗ cây lười hổ cạnh nhà Hoàng Thị T lấy ma túy và xóa hết tin nhắn Zalo. Khi Hoàng Xuân D đến chỗ cây lười hổ thì thấy một túi bóng màu đỏ, bên trong có hộp phấn viết bằng, D biết là gói ma túy. Lấy được ma túy, Hoàng Xuân D về đến khu vực thôn 6B, xã B thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Sau khi bán được gói ma túy, Hoàng Thị T chuyển khoản cho Lục Thị V 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền bán ma túy và nói với Lục Thị V là đã bán gói ma túy đá còn lại. Ngày 01/8/2025, Hoàng Thị T đến Cơ quan Công an đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy của mình.

Ngày 01/8/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Xuân D và Hoàng Thị T, ngày 05/8/2025, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lục Thị V. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan.

Ngày 01/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn quyết định trưng cầu giám định tang vật nghi là ma túy. Tại Kết luận giám định số 615/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu hồng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,088 gam (đã trừ bì).

Cơ quan điều tra đã triệu tập ghi lời khai Lộc Bích D về việc Hoàng Xuân D nhờ chuyển tiền đến số tài khoản ngân hàng của Hoàng Thị T. Lộc Bích Duyên khẳng định không biết việc Hoàng Xuân D chuyển tiền đến số tài khoản ngân hàng của Hoàng Thị T để mua ma túy. Do vậy, không có căn cứ để xử lý đối với Lộc Bích Duyên.

Đối với người đàn ông tên “T1”, Cơ quan điều tra đã xác định được là Chu Quyết T (tên thường gọi là T1), sinh năm 1995, trú tại xóm C, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên (nơi ở: Tổ 3, phường Q, tỉnh T). Chu Quyết T khai nhận bản thân là người sử dụng và quản lý tài khoản 0938.872.982 ngân hàng số CAKE của VPBANK, chủ tài khoản là Nguyễn Thị Linh T, sinh năm 1996, trú tại Tổ 3, phường Q, tỉnh T, là vợ của Chu Quyết T. Tuy nhiên Chu Quyết T khẳng định Lục Thị V chuyển tiền vào tài khoản trên với mục đích đổi tiền mặt, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Lục Thị V và Chu Quyết T. Lục Thị V và Chu Quyết T vẫn khẳng định lời khai của mình là đúng. Nguyễn Thị Linh T khai do chồng là Chu Quyết T sử dụng căn cước công dân của Nguyễn Thị Linh T để lập tài khoản ngân hàng và Chu Quyết T trực tiếp quản lý sử dụng số tài khoản trên. Nguyễn Thị Linh T không biết biến động về số dư tài khoản ngân hàng cũng như các giao dịch của tài khoản ngân hàng này. Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xử lý đối với Chu Quyết T và Nguyễn Thị Linh T nên tách nội dung này để tiếp tục điều tra xác minh và xử lý theo quy định.

Đối với người đàn ông lái xe taxi chuyển ma túy cho Hoàng Thị T: Do Hoàng Thị T không biết tên, địa chỉ cũng như các thông tin khác về người đàn ông này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ. Do vậy, Cơ quan điều tra tách riêng nội dung này tiếp tục điều tra, xác minh, nếu làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) phong bì ghi chữ “TANG VẬT QUẢ TANG” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, đại diện cơ quan trung cầu và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Bên trong có (một) túi zip (cũ), đựng 0,062 gam Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết).

- 01 (một) gói nilon màu đỏ, bên trong gói nilon chứa 01 (một) hộp phấn viết bảng, trong hộp phấn có gói nhỏ giấy vệ sinh quần băng dính đen.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu trắng cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ của Lục Thị V.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 màu xanh lá cây, máy cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ của Hoàng Thị T (phòng pin).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh đen, tím, máy cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ của Hoàng Xuân D.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISON màu xanh, biển kiểm soát 12B1-13351 (tình trạng cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ của Hoàng Xuân D).

Cáo trạng số: 26/CT-VKS-KV3 ngày 24/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị T; áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lục Thị V; đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị T từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù; xử phạt bị cáo Lục Thị V từ 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng đến 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ “TANG VẬT QUẢ TANG” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, đại diện cơ quan trung cầu và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Bên trong có (một) túi zip (cũ), đựng 0,062 gam Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết). Vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) gói nilon màu đỏ, bên trong gói nilon chứa 01 (một) hộp phấn viết bảng, trong hộp phấn có gói nhỏ giấy vệ sinh quần băng dính đen. Vì không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu trắng cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ của Lục Thị V và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 màu xanh lá cây, máy cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ của Hoàng Thị T. Vì các bị cáo dùng để liên lạc việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại cho anh Hoàng Xuân D 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh đen, tím, máy cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA **VISON** màu xanh, biển kiểm soát 12B1-133.51 (tình trạng cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ của Hoàng Xuân D).

Truy thu đối với các bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Hoàng Xuân D mỗi bị cáo 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) để **nộp** ngân sách Nhà nước.

Về án phí: **Buộc** bị cáo Hoàng Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Lục Thị V được miễn án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo **có đơn** đề nghị được miễn án phí.

Các bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V đều nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn, không có ý kiến tranh luận gì.

Tại phần nói lời sau **cùng**: Các bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V đều có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, đánh giá toàn diện tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng đầu tháng 7/2025, Hoàng Thị T và Lục Thị V bàn bạc với nhau mua ma túy tổng hợp về sử dụng

và bán kiếm lời. Ngày 17/7/2025, Hoàng Thị T góp tiền để Lục Thị V đặt mua ma túy với số tiền 2.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, các bị cáo chia ma túy ra để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 31/7/2025, Hoàng Thị T bán cho Hoàng Xuân D 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng và chia cho Lục Thị V 250.000 đồng. Kết luận giám định số ma túy thu giữ là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,088 gam. Hành vi của các bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Cá trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về thống nhất quản lý chất ma túy, Nhà nước nghiêm cấm hoạt động sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy; xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người sử dụng ma túy, sự phát triển bình thường của giống nòi; xâm phạm đến trật tự an ninh, an toàn trên địa bàn, do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Hoàng Thị T và bị cáo Lục Thị V đều cùng thực hiện hành vi phạm tội, mục đích là để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và kiếm lời, bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V cùng nhau góp tiền ma túy; bị cáo Lục Thị V là người liên hệ mua ma túy còn bị cáo Hoàng Thị T là người trực tiếp bán ma túy cho đối tượng nghiện, số tiền bán ma túy các bị cáo đã chia nhau để phục vụ nhu cầu cá nhân.

[5] Về nhân thân: Đối với bị cáo Hoàng Thị T: Có 01 tiền án, ngày 15/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, xử phạt 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, phải chịu án phí 200.000 đồng; tháng 8/2020 chấp hành xong án phí, ngày 10/6/2025 chấp hành xong hình phạt tù, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự thì bị cáo chưa được xóa án tích. Đối với bị cáo Lục Thị V chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Thị T, có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lục Thị V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Hoàng Thị T sau khi biết tin anh Hoàng Xuân D bị Công an phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị cáo đã ra đầu thú; bị cáo Lục Thị V là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã T, tỉnh Lạng Sơn là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án, gia đình bị cáo Lục Thị V có nộp cho Tòa án 01 Huân chương kháng chiến hạng ba của ông Lục Minh Đ là ông nội của bị cáo Lục Thị V để xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, theo hướng dẫn tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật hình sự thì: “5. *Người phạm tội có mẹ hoặc bà được Nhà nước tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng; có cha, mẹ, ông, bà được Nhà nước tặng danh hiệu Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân*”. Như vậy, bị cáo Lục Thị V có ông nội được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương kháng chiến hạng ba không thuộc trường hợp được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để **các** bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[9] Tại biên bản xác minh ngày 08 tháng 9 năm 2025 và ngày 09 tháng 9 năm 2025 của **Cơ quan Cảnh sát điều tra** Công an tỉnh Lạng **Sơn xác** định bị cáo Lục Thị V và bị cáo Hoàng Thị T đều không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, bị cáo Lục Thị V sinh sống tại xã T, tỉnh Lạng Sơn là xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, **các bị cáo đang nuôi con nhỏ**, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

[10] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 và điểm **b** khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[10.1] Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi chữ “TANG VẬT QUẢ TANG” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, đại diện cơ quan trung cầu và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp **lai mới**. Bên trong có (một) túi zip (cũ), đựng 0,062 gam Methamphetamine (phân hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết), vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

[10.2] Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) gói nilon màu đỏ, bên trong gói nilon chứa 01 (một) hộp phấn viết bảng, trong hộp phấn có gói nhỏ giấy vệ sinh quần bằng dính đen. Vì không có giá trị sử dụng.

[10.3] Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu trắng cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ của Lục Thị V và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 màu xanh lá cây, máy cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ của Hoàng Thị T (phòng pin). Vì là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

[10.4] Trả lại cho anh Hoàng Xuân D: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh đen, tím, máy cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA **VISON** màu xanh, Biên kiểm soát 12B1-13351 (tình trạng cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều

chỗ của Hoàng Xuân D). (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Lạng Sơn).

[11] Truy thu đối với các bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Hoàng Xuân D mỗi bị cáo 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với người đàn ông tên “T1”, Cơ quan điều tra đã xác định được là Chu Quyết T (tên thường gọi là T1), sinh năm 1995 và Nguyễn Thị Linh T, trú tại xóm C, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên (nơi ở: Tổ 3, phường Q, tỉnh T). Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xử lý đối với Chu Quyết T và Nguyễn Thị Linh T, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với người đàn ông lái xe taxi chuyển ma túy cho Hoàng Thị T: Do Hoàng Thị T không biết tên, địa chỉ cũng như các thông tin khác về người đàn ông này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ. Cơ quan điều tra tách riêng nội dung này tiếp tục điều tra, xác minh, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Các bị Hoàng Thị T và Lục Thị V bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, bị cáo Lục Thị V là người dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn án phí, nên Hội đồng xét xử cho bị cáo Lục Thị V được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[15] Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị T;

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lục Thị V;

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí toà án;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù kể từ ngày 01/8/2025.

2.1. Xử phạt bị cáo Lục Thị V 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày 04/8/2025.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi chữ “TANG VẬT QUẢ TANG” (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Hoàng Đình C, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lại mới. Bên trong có (một) túi zip (cũ), đựng 0,062 gam Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết).

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) gói nilon màu đỏ, bên trong gói nilon chứa 01 (một) hộp phân viết bằng, trong hộp phân có gói nhỏ giấy vệ sinh quấn băng dính đen.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu trắng cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ của Lục Thị V và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 màu xanh lá cây, máy cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ của Hoàng Thị T (phòng pin).

- Trả lại cho anh Hoàng Xuân D: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh đen, tím, máy cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISON màu xanh, Biển kiểm soát 12B1-133.51 (tình trạng cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ của Hoàng Xuân D).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Lạng Sơn).

- Truy thu các bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Hoàng Xuân D mỗi bị cáo 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo Lục Thị V vẫn được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Hoàng Thị T và Lục Thị V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Xuân D có mặt có quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Chu Quyết T và chị Nguyễn Thị Linh T vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 – Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn (PV06);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn (PC04);
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 3 - Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ngọc